TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2019/QĐST- HNGĐ	*N, ngày 25 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 12/2019/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2019, giữa;

Nguyên đơn: Bà Năng Thị Hậu G, sinh năm 1989.
Địa chỉ: Thôn N, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.
Bị đơn; Ông Thạch Ngọc L, sinh năm 1985.
Địa chỉ; Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.
Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 55, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Năng Thị Hậu G và ông Thạch Ngọc L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Năng Thị Hậu G với ông Thạch Ngọc L tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Bà Năng Thị Hậu G và ông Thạch Ngọc L thỏa thuận giao cho bà Năng Thị Hậu G tiếp tục trực tiếp nuôi con chung tên Thạch Ngọc Kim N, sinh ngày 16-9-2005 và Thạch Thị Phương D, sinh ngày 09-6-2008; bà Năng Thị Hậu G không yêu cầu ông Thạch Ngọc L cấp dưỡng nuôi con chung.

- Ông Thạch Ngọc L không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Bà Năng Thị Hậu G là người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở ông Lân trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

- *Về án phí*: Bà Năng Thị Hậu G tự nguyện chịu 150.000 đồng *(một trăm năm mươi ngàn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được tính trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* bà G đã nộp tạm ứng án phí, lệ phí của Tòa án số 0021038, ngày 03 tháng 12 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện N.

Hoàn trả cho bà Năng Thị Hậu G 150.000 đồng *(một trăm năm mươi ngàn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- Các đương sự**;**
- VKSND huyện N;
- UBND xã P;
- Chi cục THADS huyện N;
- TAND tỉnh;.
- Lưu hồ sơ.

Đoàn Sửu